

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN P
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2022/HSST
Ngày 30/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Thu Hiền và bà Nguyễn Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên P tham gia phiên tòa: Ông Hạ Gia Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên P, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Trọng T, sinh năm 1999, tại: Nam Đàn - Nghệ An.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Trú tại: Xóm 2, xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Phan Trọng Khanh, sinh năm 1963 con bà Nguyễn Thị Thủy, sinh năm 1968; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba.

- Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Nguyễn Hữu P, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Cẩm Thái, xã Đại Đồng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên P, tỉnh Bắc Ninh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/02/2022, tại khu nhà trọ của chị Lê Thị Thanh Thùy ở thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung, huyện Yên P, tỉnh Bắc Ninh, Phan Trọng T đã trộm cắp 01 xe mô tô BKS: 15G1-63355, loại xe Yamaha Sirius 110cc màu đỏ, đen số E3X9E294441, số khung: 3240HY104739 có giá trị là: 11.000.000 đồng của anh Nguyễn Hữu P. T sản đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu.

Chiều ngày 15/02/2022, anh P phát hiện bị trộm cắp xe nên đã đến Công an huyện Yên P để trình báo về nội dung sự việc.

Ngày 20/02/2022, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên T đã đến Công an huyện Yên P đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên P và tại phiên tòa, Phan Trọng T khai nhận như sau: Do không có tiền tiêu xài cá nhân và chơi Games nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô của anh P rồi mang đi cầm cố lấy tiền. T lục tìm trong ba lô của anh P để trong phòng trọ thì thấy 01 chiếc chìa khóa xe mô tô. T cầm chiếc chìa khóa này đi xuống sân, đến vị trí anh P để chiếc xe Yamaha Sirius BKS 15G1- 63355 rồi dùng chìa khóa mở thì mở được ổ khóa điện của xe. T ngồi lên xe nổ máy và điều khiển chiếc xe ra khỏi nhà trọ. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, T điều khiển chiếc xe BKS:15G1-63355 đến quán games “Nguyễn Nam” của anh Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1990 trú tại thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên P. Tại đây, T nói với anh Nam cho T vay số tiền 2.500.000 đồng và đặt chiếc xe để làm tin. Anh Nam đồng ý. Sau khi vay được tiền của anh Nam, T đã trả anh Nam 100.000 đồng là tiền chơi game mà T nợ trước đó. Còn lại số tiền 2.400.000 đồng, T tiếp tục đi chơi games và tiêu sài cá nhân hết.

Cùng ngày 20/02/2022, anh Nguyễn Văn Nam tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô BKS: 15G1-63355 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên P .

Ngày 23/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên P ra Yêu cầu định giá T sản số 22 đề nghị Hội đồng định giá T sản trong tố tụng hình sự huyện Yên P định giá đối với chiếc xe mô tô do T trộm cắp.

Tại Kết luận định giá số 18 ngày 09/3/2022 của Hội đồng định giá T sản trong tố tụng hình sự huyện Yên P kết luận: “01 xe mô tô BKS: 15G1-63355, loại xe Yamaha Sirius 110cc màu đỏ, đen, số máy E3X9E294441, số khung 3240HY104739, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm định giá là 11.000.000 đồng” .

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKSYP ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên P đã truy tố Phan Trọng T về tội “Trộm cắp T sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Trọng T đã khai nhận: Ngày 15/02/2022, tại khu nhà trọ của chị Lê Thị Thanh Thùy ở thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung, huyện Yên P,

tỉnh Bắc Ninh, Phan Trọng T đã trộm cắp 01 xe mô tô BKS: 15G1-63355, loại xe Yamaha Sirius 110cc màu đỏ, đen số E3X9E294441, số khung: 3240HY104739 có giá trị là: 11.000.000 đồng của anh Nguyễn Hữu P. T sản đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại hồ sơ đã thể hiện anh Nguyễn Hữu P đã nhận lại T sản và không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng tại hồ sơ đã thể hiện anh Nguyễn Văn Nam không có yêu cầu gì.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên P giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Trọng T phạm tội “Trộm cắp T sản”.

Áp dụng theo khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Bộ luật hình sự, xử phạt: Phan Trọng T từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại T sản không yêu cầu nên không xem xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Bị cáo Phan Trọng T nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; khi được nói lời sau cùng chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ các T liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Trọng T tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm; biên bản thực nghiệm điều tra, cũng như lời trình bày của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các T liệu khác có trong hồ sơ vụ án xác định được: Ngày

15/02/2022, tại khu nhà trọ của chị Lê Thị Thanh Thùy ở thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung, huyện Yên P, tỉnh Bắc Ninh, Phan Trọng T đã trộm cắp 01 xe mô tô BKS: 15G1-63355, loại xe Yamaha Sirius 110cc màu đỏ, đen số E3X9E294441, số khung: 3240HY104739 có giá trị là: 11.000.000 đồng của anh Nguyễn Hữu P. T sản đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phan Trọng T phạm tội “Trộm cắp T sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên P đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về T sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những gây thiệt hại về vật chất cho người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý vì mục đích của bản thân. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời, cần phải có một mức hình phạt nghiêm phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu có nhân thân tốt sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, khắc phục T sản cho bị hại, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đối chiếu với các quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại T sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết là phù hợp với quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án: Đối với anh Nguyễn Văn Nam là người cho T đặt chiếc xe mô tô BKS: 15G1-63355 để vay số tiền 2.500.000 đồng. Do T không nói cho anh Nam nên anh Nam không biết chiếc xe do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên P không xem xét xử lý đối với anh Nam là phù hợp. Đối với số tiền 2.400.000 đồng T còn nợ anh Nam, anh Nam không yêu cầu T phải trả lại.

[5] Về án phí: Bị cáo Phan Trọng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Trọng T, phạm tội “Trộm cắp T sản”.

Áp dụng theo khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 328, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Phan Trọng T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Phan Trọng T nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Phan Trọng T cho UBND xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Buộc bị cáo Phan Trọng T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được án tổng đạt vắng mặt.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS huyện Yên P;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Hữu Hiền

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi ... giờ ... phút, ngày 23 tháng 12 năm 2020;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Hợi và ông Nguyễn Sự.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Lường Văn Tùng, sinh năm 1991.

HKTT: Xóm Kim Sơn, xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và T liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ
CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: Lường Văn Tùng phạm tội “Trộm cắp T sản”. Kết quả biểu quyết nhất trí: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329, 331, 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Kết quả biểu quyết nhất trí: 3/3

3. Về mức hình phạt: Xử phạt Lương Văn Tùng 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2020. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án. Kết quả biểu quyết nhất trí: 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47; 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 thanh kim loại màu bạc dài 16cm, có một đầu uốn tròn, đường kính 1cm; 01 thanh kim loại dài 21cm màu đen, đường kính 0,8cm; 01 khóa màu vàng kim loại có chữ HENGCHUAN kèm 03 chìa khóa.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2020 giữa Công an thành phố Bắc Ninh với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

Trả lại công ty Goertek có địa chỉ tại khu công nghiệp Quế Võ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, 01 thẻ đeo có dây của công ty Goertek mang tên Lương Văn Tùng mã số 0745497. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2020 giữa Công an thành phố Bắc Ninh với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lương Văn Tùng phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung không áp dụng đối với bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo, trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án xử.

Kết quả biểu quyết nhất trí: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi ... giờ ... phút, ngày 23 tháng 12 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Quang Hợi

Nguyễn Sự

Tạ Hữu Hiến

